

Số: 54/2021/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: Số A, đường T, tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Quốc T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A, đường T, tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị T và anh Hồ Quốc T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị Võ Thị T và anh Hồ Quốc T1 công nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Hồ Võ Bảo T2, sinh ngày 29/4/2014. Chị Thủy và anh T1 thỏa thuận giao cháu Hồ Võ Bảo T2 cho chị Võ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Hồ Quốc T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hồ Quốc T1 không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Võ Thị T và anh Hồ Quốc T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị T tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001113 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Trả lại cho chị Thủy số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thủy;
- UBND phường T, thị xã Hương Thủy;
- (Đăng ký kết hôn số 38 ngày 13/7/2012)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo